

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH- NGÀY HỘI 20/11
(Thời gian thực hiện: 4 tuần: Từ ngày 28/10 đến ngày 22/11/2024)

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
5	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi/chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	* 4,5 T: - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.		* Hoạt động học: - Bật nhảy từ trên cao xuống 35-40cm. Bật nhảy từ trên cao xuống 40-50cm. - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Trườn theo hướng thẳng 1,5-2m. Trườn kết hợp trèo qua ghế dài - Đập bắt bóng tại chỗ - Đi và đập bắt bóng * Hoạt động chơi: - Trò chơi mới: + Đàn chuột con
6	5	Trẻ biết kiểm soát được vận động: zchạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.			
7	4	- Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.		- Đập bắt bóng tại chỗ	
8	5	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Đi, đập và bắt được bóng nảy 4-5 lần liên tiếp.		- Đi và đập bắt bóng	
9	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động: - Trườn theo hướng thẳng. -Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35 c	- Trườn theo hướng thẳng 1,5- 2m (4T). Trườn kết hợp trèo qua ghế dài (T2) - 4t: Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35 cm. 5t: Bật - nhảy từ trên cao xuống (40 - 45cm)		
10	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động: - Trườn kết hợp		Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm (T2)	

		trèo qua ghế dài. - Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45cm			
13	4	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ nhà - Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	* 4, 5T: - Cài, cởi cúc - Xâu, buộc dây	- Vẽ hình.	* Hoạt động chơi: - Góc tạo hình: Vẽ người thân trong gia đình, vẽ ngôi nhà của bé. - Kỹ năng sống: + Cách buộc dây giày, cài quai dép
14	5	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ hình - Tự cái, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, đóng mở phéc mơ tuya.		- Kéo khoá (phéc mơ tuya), luồn.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
16		- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, gạo nấu cơm, nấu cháo...	- 4,5 Tuổi: - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).		* HD ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Trò chuyện với trẻ về một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo... - Trò chuyện, dạy trẻ nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật
17		- Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.			

19		- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...			- Góc phân vai: Bán hàng các loại thực phẩm, rau, củ, quả, thịt, cá.... - Góc phân vai: Tập chế biến các món ăn.
20	5	- Trẻ biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.		- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống của địa phương	
21	4	Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: - Tự lau mặt, đánh răng. - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	- 4,5 Tuổi: Đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Tập đánh răng, lau mặt.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Rửa tay rước sau giờ ăn, sau khi đi vệ sinh - Tự lau mặt, đánh răng. - Nhắc trẻ thay quần áo khi trời tiết nóng, khi quần áo bị ướt, bị bẩn. - Nhắc trẻ rửa mặt sau khi ngủ dậy, khi tắm
22	5	Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản: Tự lau đánh răng. - Đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết đi xong dội/ giặt nước cho sạch.		- Tập luyện kĩ năng: lau mặt - Sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.	
23	4	Trẻ có thể tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.		Tập luyện kĩ năng cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	
24	5	Trẻ có thể sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo		Các công việc tự phục vụ của trẻ phù hợp với phong tục và điều kiện	3

25	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Không uống nước lã.			* HD ăn trưa, ăn chiều: - Nhắc trẻ không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.(5 tuổi); Ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...
26	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.	Tập luyện một số hành vi tốt trong ăn uống		- Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. - Trò chuyện với trẻ, xem vì do cách ăn uống đúng cách để phòng và tránh bệnh tật.
29	4	- Trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - Nhận biết, tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.		* Hoạt động chơi. - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại

32		- Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	- Kêu cứu khi người lạ sờ vào người, sờ vào bộ phận bộ phận sinh dục, kêu cứu khi bị bắt cóc, dọa nạt		- người thân khi cần thiết. - Trò chuyện, cho trẻ xem tranh ảnh về các vật dụng nguy hiểm tại gia đình - Nhận biết các hành động gây nguy hiểm: leo trèo cây, tường rào; lại gần người đang hút thuốc; không đi theo người lạ....(5 tuổi) - Kỹ năng sống: + Dạy trẻ không nhận quà và đi theo người lạ.
33		- Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng....là những vật dụng nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.			
36	5	- Biết tránh một số trường hợp không an toàn: + Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. - Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ			
37		- Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn: + Không leo trèo cây, tường rào. - Trẻ biết hút thuốc lá có hại cho sức khỏe và không lại			

		gần người đang hút thuốc			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a) Khám phá khoa học					
42	4	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đồ dùng trong gia đình			* Hoạt động học: - KPKH: Đồ dùng trong gia đình, phân loại đồ dùng * Hoạt động chơi: TCM: Đồ dùng làm bằng gì? - Thực hành phân loại đồ dùng trong gia đình * Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: + Quan sát: Cây hoa ngọc thảo; Hoa mười giờ; rau bắp cải.... + Trải nghiệm chơi với đá; Bàn tay kỳ diệu; bóng bay thở; Vật chìm, vật nổi
43	5	Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.		- So sánh sự giống nhau và khác nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng	
47		Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát			
48	4	Trẻ biết phân loại đồ dùng theo dấu hiệu			
49	5	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi (4T: Theo 1 - 2 dấu hiệu, 5T: Theo 2 - 3 dấu hiệu)		
50		Trẻ có khả năng loại một đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại.		- Loại một đối tượng không cùng nhóm.	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
60		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7.			* Hoạt động học: - Tách gộp nhóm có số lượng 2, 6

61	4	Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	4,5 t: - Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng (4: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3. 5: Đếm trong phạm vi 7) - 4 tuổi Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. -Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		- LQVT: Cùng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 7, nhận biết chữ số 3, 7. NB số thứ tự trong phạm vi 7. * Hoạt động chơi: - Đếm đồ vật xung quanh lớp và tìm thẻ số tương ứng - Góc hoặc tập: Làm sách toán.
62		Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.			
63		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
64		Trẻ biết sử dụng các số từ 1-3 để chỉ số lượng, số thứ tự			
67	5	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.	4,5 tuổi - Chữ số, số lượng và số thứ tự (4: trong phạm vi 3. 5: trong phạm vi 7.)		
68		- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
69		- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm.			

61

Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn

62

Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.

63

4

Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.

64

Trẻ biết sử dụng
các số từ 1-3 để chỉ
số lượng, số thứ tự

67

- Trẻ biết đếm trên
đôi tượng trong
phạm vi 7 và đếm
theo khả năng.

68

5

- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.

69

- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm.

4,5 t:

- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng (4: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3. 5: Đếm trong phạm vi 7)

- 4 tuổi

Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.

-Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.

4,5 tuổi

- Chữ số, số lượng và số thứ tự (4: trong phạm vi 3. 5: trong phạm vi 7.)

- LQVT: Cung cố
nhận biết số lượng
trong phạm vi 7,
nhận biết chữ số 3,
7. NB số thứ tự
trong phạm vi 7.

*** Hoạt động chơi:**

- Đếm đồ vật xung quanh lớp và tìm thẻ số tương ứng
- Góc hoặc tập: Làm sách toán.

70		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
71		- Trẻ nhận biết các số từ 1 - 7 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.			
c) Khám phá xã hội					
89	4	- Trẻ nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Địa chỉ gia đình. - Nhu cầu của gia đình (4: Một số nhu cầu của gia đình.)	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ.	* Hoạt động học: - KPXH: Gia đình của bé * Hoạt động chơi: - Trò chuyện với trẻ về gia đình, những người thân trong gia đình (Địa chỉ, họ tên bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ - Trò chơi mới: Nhà cháu ở đâu? + Hoạt động góc: - Góc phân vai: Gia đình, nấu ăn - Góc học tập: Xem tranh truyện về gia đình - Góc tạo hình: vẽ nhà, đồ dùng....
92		- Trẻ nói được địa chỉ gia đình mình khi được hỏi, trò chuyện.			
95	5	- Trẻ nói đúng tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.		- Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; qui mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn).	
96		- Trẻ nói được địa chỉ gia đình mình, ... khi được hỏi, trò chuyện.			
102	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội .			* Hoạt động chơi: - KPXH: Trải nghiệm ngày 20/11 - Trò chuyện, xem

104	5	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội: “Ngày 20/11 các bạn nhỏ múa hát để tặng các cô giáo...”.	4,5 tuổi Đặc điểm nổi bật của ngày lễ 20/11		tranh ảnh, vì đeo các hoạt động ngày 20/11 - Góc nghệ thuật: Hát, múa về cô giáo.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
107	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: đồ dùng, đồ nhựa, đồ gỗ, đồ sứ, thủy tinh,...	Hiểu và làm theo yêu cầu (4T: 2 yêu cầu. 5T: 3 yêu cầu liên tiếp) - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi, - Nghe hiểu nội dung các câu đơn	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng của đồ dùng	* Hoạt động học: - Dạy tăng cường tiếng việt: + Cái xong, cái chảo. + Ngôi nhà, sàn nhà. + Cô giáo, múa + Quạt trần, phích nước. * Hoạt động học: - Thơ: Giữa vòng gió thơm (Phe phẩy, đều đều..) + Truyện: Tích chu (TCTV: Vắt vãi, ngậm nước, hoá thành chim) * Hoạt động chơi - Nghe đồng dao: Công cha như núi thái sơn Gánh gánh gồng gồng + Tục ngữ: Chị ngã em nâng - Góc thư viện:
110	5	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: đồ dùng gia đình, đồ dùng vệ sinh,....		- Hiểu các từ khái quát	
115		Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép.			
116	4	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ: Giữa vòng gió thơm; Ca dao, đồng dao: Công cha như núi thái sơn; Gánh gánh gồng gồng; Tục ngữ: Chị ngã em nâng			
121		Trẻ có thể dùng được câu đơn, câu ghép		Trả lời các câu hỏi so sánh: Có gì giống nhau? có gì khác nhau?	
123		Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ: Giữa vòng gió thơm; Đồng dao,			

		ca dao: Ca dao, đồng dao: Công cha như núi thái sơn; Gánh gánh gồng gồng; Tục ngữ: Chị ngã em nâng			Làm truyện tranh “Tích chu”
128	4	Trẻ kể chuyện “Tích chu” có mở đầu, kết thúc.	4,5 t: - Kể lại truyện đã được nghe (4: Kể lại một vài tình tiết. 5: Kể lại theo trình tự.)		
130		Trẻ có thể kể lại nội dung câu truyện theo trình tự nhất định	- Kể lại sự việc (4: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết. 5: Kể lại sự việc theo trình tự.)		
149	5	Trẻ nhận dạng chữ e, ê trong bảng chữ cái tiếng Việt	4 t: Phát âm các tiếng mẹ đẻ của trẻ: Tiếng H’Mông - Nhận dạng chữ cái chữ cái e, ê		* Hoạt động học: - LQCC: e, ê (5e) - Tập tô e, ê * Hoạt động chơi: Góc học tập - Xếp chữ cái e, ê từ hạt hạt

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội

160		- Trẻ biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình.			* Hoạt động chơi: - Trẻ biết tự chọn đồ chơi theo ý thích - Góc xây dựng: xây dựng lắp ghép ngôi nhà (TCTV: Hàng rào, ngôi nhà, gạch) - Góc phân vai: Nấu ăn, bán hàng, gia đình - Góc học tập: Xem tranh truyện - Góc nghệ thuật: vẽ nhà, nặn đồ dùng.... * Hoạt động lao
162	5	- Trẻ nói được khả năng và sở thích của bản thân.		- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình	
164		- Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức			
165	4	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích		- Tự chọn đồ chơi theo ý thích	* Hoạt động lao
167	5	Trẻ có thể tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ		- Thực hiện công việc được giao	

		sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).		(Trực nhật, xếp dọn đồ chơi,...)	động, vệ sinh: - Quét nhà, lau bàn ghế, rửa mặt..... - Tự lấy đồ dùng vào nơi quy định. - Cát đồ dùng đúng nơi quy định.
182	4	Trẻ biết một vài lễ hội của quê hương, đất nước.	Quan tâm đến ngày lễ của các cô giáo ngày 20/11		* Hoạt động học: PTTCXH: Món quà tặng cô nhân ngày 20/11 (Làm bưu thiếp (EDP)
183	5	Trẻ biết một vài lễ hội của quê hương đất nước			
185	4	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở gia đình: Vâng lời ông bà, bố mẹ	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình		* Hoạt động chơi: - Giáo dục trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ những việc vừa sức - Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung - Biết chia sẻ đồ chơi với bạn
189		- Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...)			
190	5	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở gia đình: vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.		- Chia sẻ	
194		- Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.			
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
217	4	- Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát: Cả nhà thương nhau; Nhà của tôi; Múa		Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc	* Hoạt động học: - DVD: Vỗ tay TT chậm: Cả nhà thương nhau - DH: Nhà của tôi;

		cho mẹ xem, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện		về chủ đề gia đình	Múa cho mẹ xem - Biểu diễn: Cháu vẽ ông mặt trời - Nghe hát, xem video, hát cho trẻ nghe các bài hát: Cho con, Tổ ấm gia đình; Ru con; Cô giáo em.
218		- Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng của các tác phẩm tạo hình.			* Hoạt động chơi - TCÂN: Khiêu vũ với bóng, Trò chơi hóa đá, nghe tiết tấu tìm đồ vật; vòng tròn tiết tấu - Biểu diễn văn nghệ + Góc âm nhạc: Hát, múa các bài hát về gia đình
220	5	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát: Cả nhà thương nhau; Nhà của tôi; Múa cho mẹ xem, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện			
221		- Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.			
222	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Nhà của tôi, qua	* 4,5 Tuổi - Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. - Vận động theo nhạc . 4, 5: Vận	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát.	

		giọng hát, nét mặt, điệu bộ	động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.)	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	
223		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: Cả nhà thương nhau; Múa cho mẹ xem, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo tiết tấu, múa)	- Sử dụng dụng cụ gõ đệm 4,5: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu)		
226		- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát: Nhà của tôi qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...		- Nghe thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca.) - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát	
227	5	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát: Cả nhà thương nhau; Múa cho mẹ xem, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo tiết tấu, múa).			
232	4	- Trẻ có thể phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh: Vẽ ngôi nhà có màu sắc và bố cục.	* 4,5 tuổi - Nhận xét sản phẩm tạo hình.(4,5: Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét. 5: Nhận xét về bố cục) - Sử dụng các kĩ		* Hoạt động học - Tạo hình: + Vẽ ngôi nhà (TCTV: Khung nhà, mái nhà, cửa sổ) * Hoạt động chơi - Góc nghệ thuật: + Tô màu, vẽ đồ

			năng: vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm. 4,5:		ngôi nhà
234		- Trẻ biết làm lồm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành đồ dùng trong gia đình có nhiều chi tiết.	sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. 5: Có bố cục).		* Hoạt động học: - Tạo hình: Nặn đồ dùng gia đình * Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: Nặn đồ dùng
240	5	- Trẻ có thể phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh: Vẽ ngôi nhà có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối			
242		- Trẻ biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành đồ dùng gia đình có bố cục cân đối.			

Người lập

Nguyễn Thị Nhanh

Ban giám hiệu ký duyệt

Bùi Thị Dung